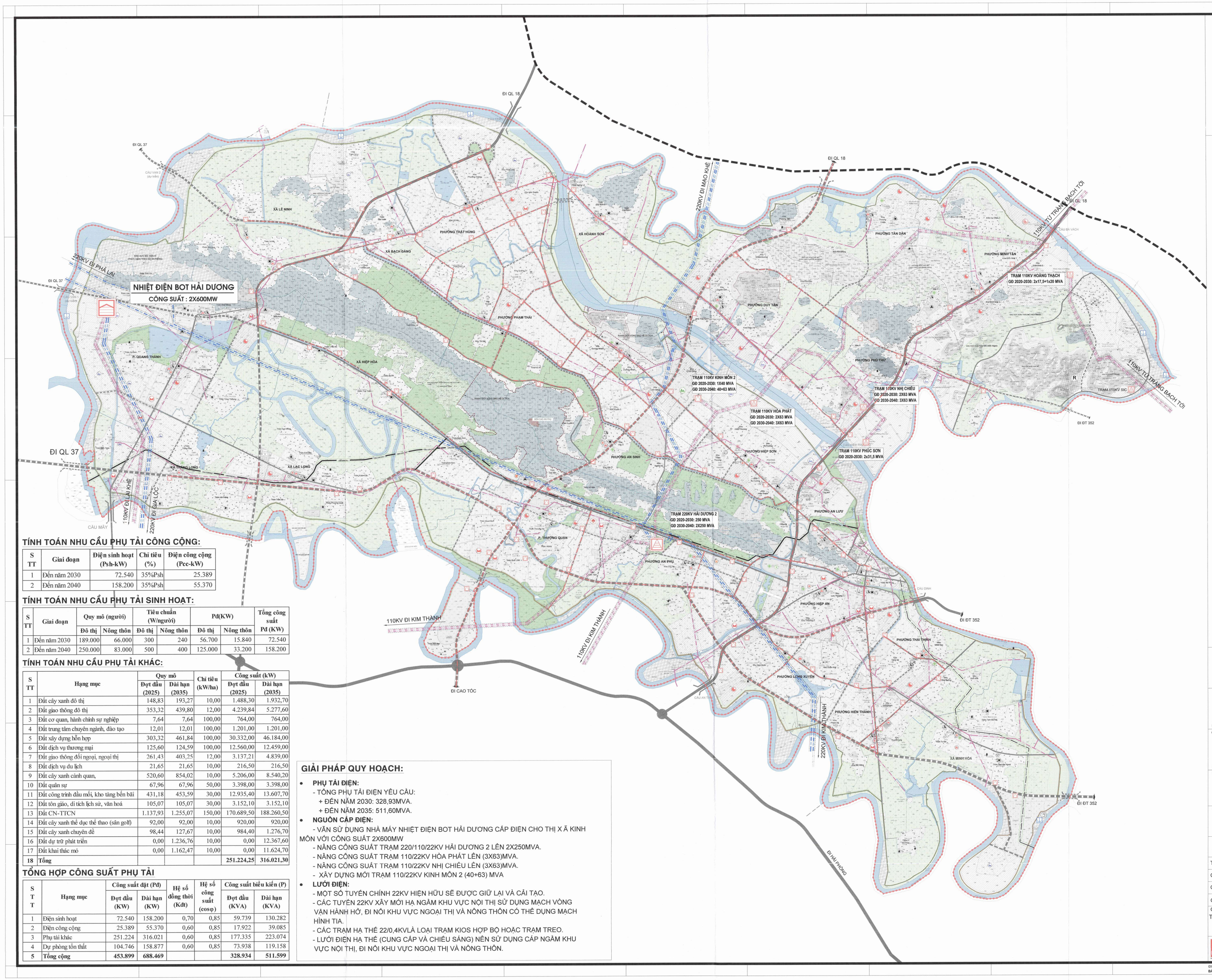

Tỷ lệ xích:
0 0,5km 1km 3km

KÍ HIỆU :

- NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN BOT HẢI DƯƠNG
- TRẠM 220KV HẢI DƯƠNG 2
- TRẠM 110KV HIỆN TRẠNG
- TRẠM BIẾN ÁP QUY HOẠCH MỚI
- ĐƯỜNG DÂY 220KV HIỆN TRẠNG
- ĐƯỜNG DÂY 110KV HIỆN TRẠNG
- ĐƯỜNG DÂY 22KV HIỆN TRẠNG
- ĐƯỜNG DÂY 22KV QUY HOẠCH MỚI

TÍNH TOÁN NHU CẦU PHỤ TẢI CÔNG CỘNG:

STT	Giai đoạn	Điện sinh hoạt (Psh-kW)	Chỉ tiêu (%)	Điện công cộng (Pcc-kW)
1	Đến năm 2030	72.540	35%Psh	25.389
2	Đến năm 2040	158.200	35%Psh	55.370

TÍNH TOÁN NHU CẦU PHỤ TẢI SINH HOẠT:

STT	Giai đoạn	Quy mô (người)		Tiêu chuẩn (W/người)		Pđ(KW)		Tổng công suất Pđ (KW)
		Đô thị	Nông thôn	Đô thị	Nông thôn	Đô thị	Nông thôn	
1	Đến năm 2030	189.000	66.000	300	240	56.700	15.840	72.540
2	Đến năm 2040	250.000	83.000	500	400	125.000	33.200	158.200

TÍNH TOÁN NHU CẦU PHỤ TẢI KHÁC:

STT	Hạng mục	Quy mô		Chỉ tiêu (kW/ha)	Công suất (kW)	
		Đợt đầu (2025)	Dài hạn (2035)		Đợt đầu (2025)	Dài hạn (2035)
1	Đất cây xanh đô thị	148,83	193,27	10,00	1.488,30	1.932,70
2	Đất giao thông đô thị	353,32	439,80	12,00	4.239,84	5.277,60
3	Đất cơ quan, hành chính sự nghiệp	7,64	7,64	100,00	764,00	764,00
4	Đất trung tâm chuyên ngành, đào tạo	12,01	12,01	100,00	1.201,00	1.201,00
5	Đất xây dựng hỗn hợp	303,32	461,84	100,00	30.332,00	46.184,00
6	Đất dịch vụ thương mại	125,60	124,59	100,00	12.560,00	12.459,00
7	Đất giao thông đối ngoại, ngoại thị	261,43	403,25	12,00	3.137,21	4.839,00
8	Đất dịch vụ du lịch	21,65	21,65	10,00	216,50	216,50
9	Đất cây xanh cảnh quan,	520,60	854,02	10,00	5.206,00	8.540,20
10	Đất quân sự	67,96	67,96	50,00	3.398,00	3.398,00
11	Đất công trình đầu mối, kho tàng bến bãi	431,18	453,59	30,00	12.935,40	13.607,70
12	Đất tôn giáo, di tích lịch sử, văn hoá	105,07	105,07	30,00	3.152,10	3.152,10
13	Đất CN-TTCN	1.137,93	1.255,07	150,00	170.689,50	188.260,50
14	Đất cây xanh thể dục thể thao (sân golf)	92,00	92,00	10,00	920,00	920,00
15	Đất cây xanh chuyên đề	98,44	127,67	10,00	984,40	1.276,70
16	Đất dự trữ phát triển	0,00	1.236,76	10,00	0,00	12.367,60
17	Đất khai thác mỏ	0,00	1.162,47	10,00	0,00	11.624,70
18	**Tổng**				**251.224,25**	**316.021,30**

TỔNG HỢP CÔNG SUẤT PHỤ TẢI

STT	Hạng mục	Công suất đặt (Pđ)		Hệ số đồng thời (Kđt)	Hệ số công suất (cosφ)	Công suất biểu kiến (P)	
		Đợt đầu (KW)	Dài hạn (KW)			Đợt đầu (KVA)	Dài hạn (KVA)
1	Điện sinh hoạt	72.540	158.200	0,70	0,85	59.739	130.282
2	Điện công cộng	25.389	55.370	0,60	0,85	17.922	39.085
3	Phụ tải khác	251.224	316.021	0,60	0,85	177.335	223.074
4	Dự phòng tổn thất	104.746	158.877	0,60	0,85	73.938	119.158
5	**Tổng cộng**	**453.899**	**688.469**			**328.934**	**511.599**

GIẢI PHÁP QUY HOẠCH:

- **PHỤ TẢI ĐIỆN:**
  - TỔNG PHỤ TẢI ĐIỆN YÊU CẦU:
    + ĐẾN NĂM 2030: 328,93MVA.
    + ĐẾN NĂM 2035: 511,60MVA.
- **NGUỒN CẤP ĐIỆN:**
  - VẪN SỬ DỤNG NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN BOT HẢI DƯƠNG CẤP ĐIỆN CHO THỊ X Ã KINH MÔN VỚI CÔNG SUẤT 2X600MW
  - NÂNG CÔNG SUẤT TRẠM 220/110/22KV HẢI DƯƠNG 2 LÊN 2X250MVA.
  - NÂNG CÔNG SUẤT TRẠM 110/22KV HÒA PHÁT LÊN (3X63)MVA.
  - NÂNG CÔNG SUẤT TRẠM 110/22KV NHỊ CHIỂU LÊN (3X63)MVA.
  - XÂY DỰNG MỚI TRẠM 110/22KV KINH MÔN 2 (40+63) MVA
- **LƯỚI ĐIỆN:**
  - MỘT SỐ TUYẾN CHÍNH 22KV HIỆN HỮU SẼ ĐƯỢC GIỮ LẠI VÀ CẢI TẠO.
  - CÁC TUYẾN 22KV XÂY MỚI HẠ NGẦM KHU VỰC NỘI THỊ SỬ DỤNG MẠCH VÒNG VẬN HÀNH HỞ, ĐI NỔI KHU VỰC NGOẠI THỊ VÀ NÔNG THÔN CÓ THỂ DỤNG MẠCH HÌNH TIA.
  - CÁC TRẠM HẠ THẾ 22/0,4KVLÀ LOẠI TRẠM KIOS HỢP BỘ HOẶC TRẠM TREO.
  - LƯỚI ĐIỆN HẠ THẾ (CUNG CẤP VÀ CHIẾU SÁNG) NÊN SỬ DỤNG CÁP NGẦM KHU VỰC NỘI THỊ, ĐI NỔI KHU VỰC NGOẠI THỊ VÀ NÔNG THÔN.

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 1335 NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2022

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
SỞ XÂY DỰNG TỈNH HẢI DƯƠNG
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TĂNG BÁ MAY
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: 59 NGÀY 13 THÁNG 5 NĂM 2022

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
UBND THỊ XÃ KINH MÔN
CHỦ TỊCH
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ: 80 NGÀY 13 THÁNG 5 NĂM 2022
ĐẶNG ĐỨC SAN

TÊN CÔNG TRÌNH:
ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG THỊ XÃ KINH MÔN ĐẾN NĂM 2040
ĐỊA ĐIỂM: THỊ XÃ KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG CẤP ĐIỆN

SỐ BẢN VẼ:	GHÉP	TỶ LỆ	HOÀN THÀNH
QH-07	1A0	FIT A0	04/2022

THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN KHẮC NHẬT	
CHỦ TRÌ	KS. VÕ THANH TÙNG	
CHỦ NHIỆM	THS.KTS. TRỊNH TUẤN ANH	
QL KỸ THUẬT	THS.KTS. TRỊNH TUẤN ANH	

GIÁM ĐỐC VIỆN:
ThS.KTS. ĐỖ KIM DUNG

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN QUỐC GIA
VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ ĐÔ THỊ
ĐỊA CHỈ: SỐ 10 HOA LƯ - HAI BÀ TRƯNG - HÀ NỘI